CTCP Bia Sài Gòn - Quảng Ngãi (UPCOM: BSQ)

FireAnt

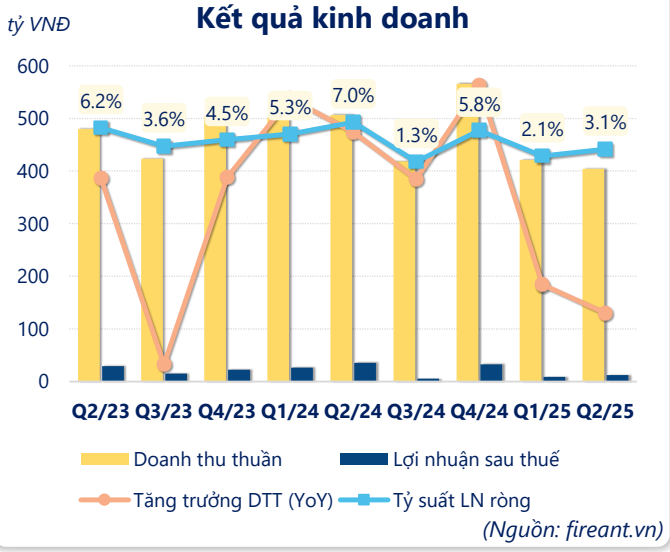
Ngày 30/06/2025	19,300 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	1.6%	-5.4%	-0.8%

ROE — Q2/25: 7.3% | +/- YoY: ▼ 4.9%

	Q2/25	QoQ	YoY
DT thuần	404 tỷ VNĐ	▼ 17.0 ▼ 4.0%	▼ 103 ▼ 20.3%
LN gộp	23.9 tỷ VNĐ	▲ 5.10 ▲ 27.2%	▼ 24.0 ▼ 50.1%
LN thuần	18.1 tỷ VNĐ	▲ 7.00 ▲ 62.7%	▼ 24.8 ▼ 57.9%
LN sau thuế	12.5 tỷ VNĐ	▲ 3.57 ▲ 40.3%	▼ 22.8 ▼ 64.5%

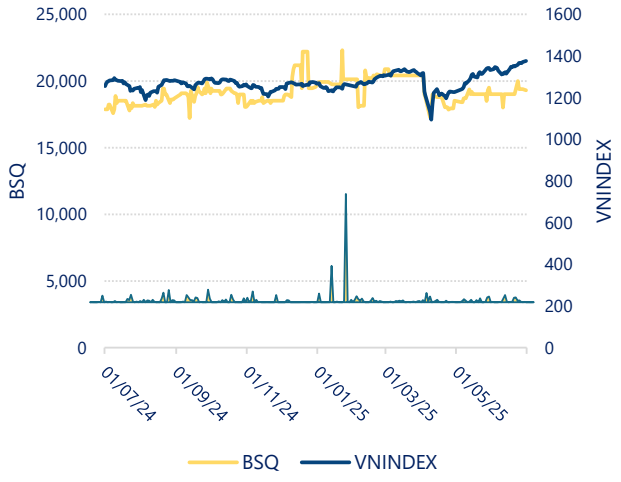
	6T 2025	YoY
DT thuần	825 tỷ VNĐ	▼ 184 ▼ 18.2%
LN gộp	42.7 tỷ VNĐ	▼ 43.7 ▼ 50.6%
LN thuần	29.2 tỷ VNĐ	▼ 48.2 ▼ 62.3%
LN sau thuế	21.5 tỷ VNĐ	▼ 40.3 ▼ 65.3%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

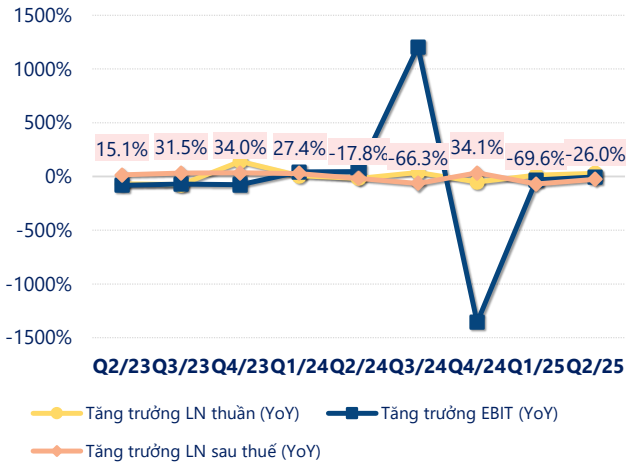
Lịch sử giá



CTCP Bia Sài Gòn - Quảng Ngãi (UPCOM: BSQ)

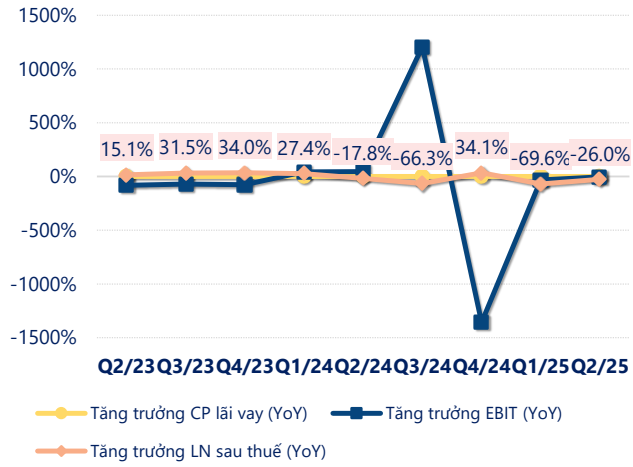
FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận



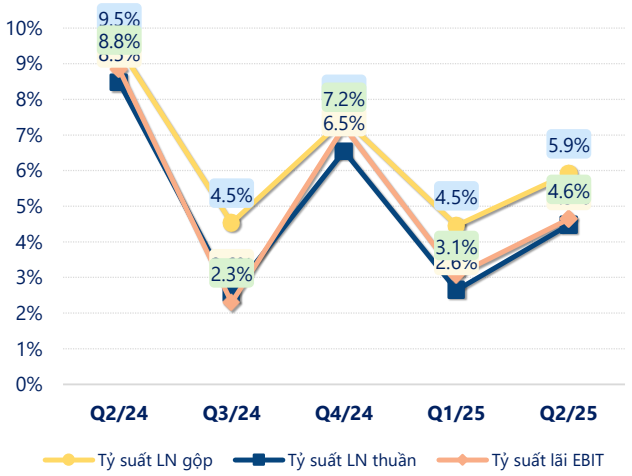
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



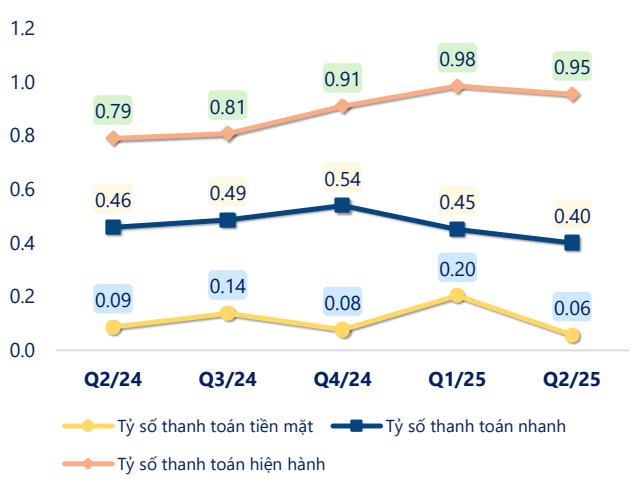
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



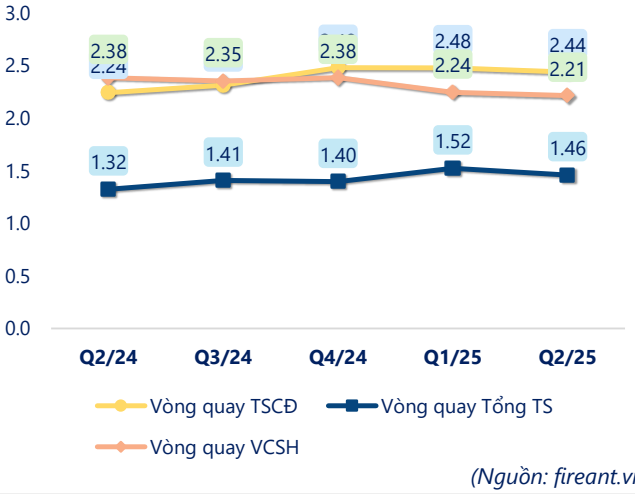
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



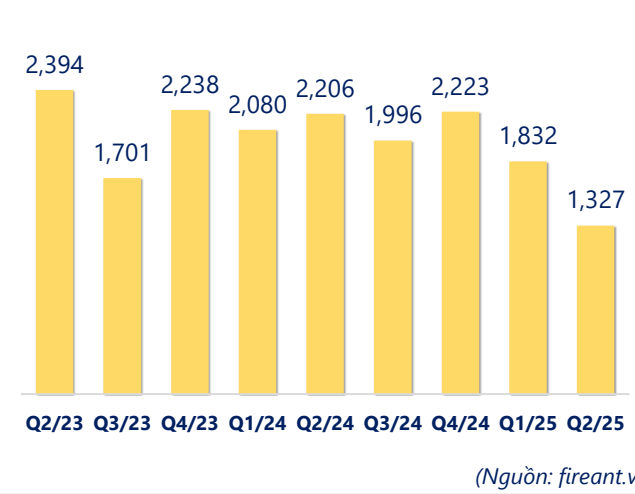
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

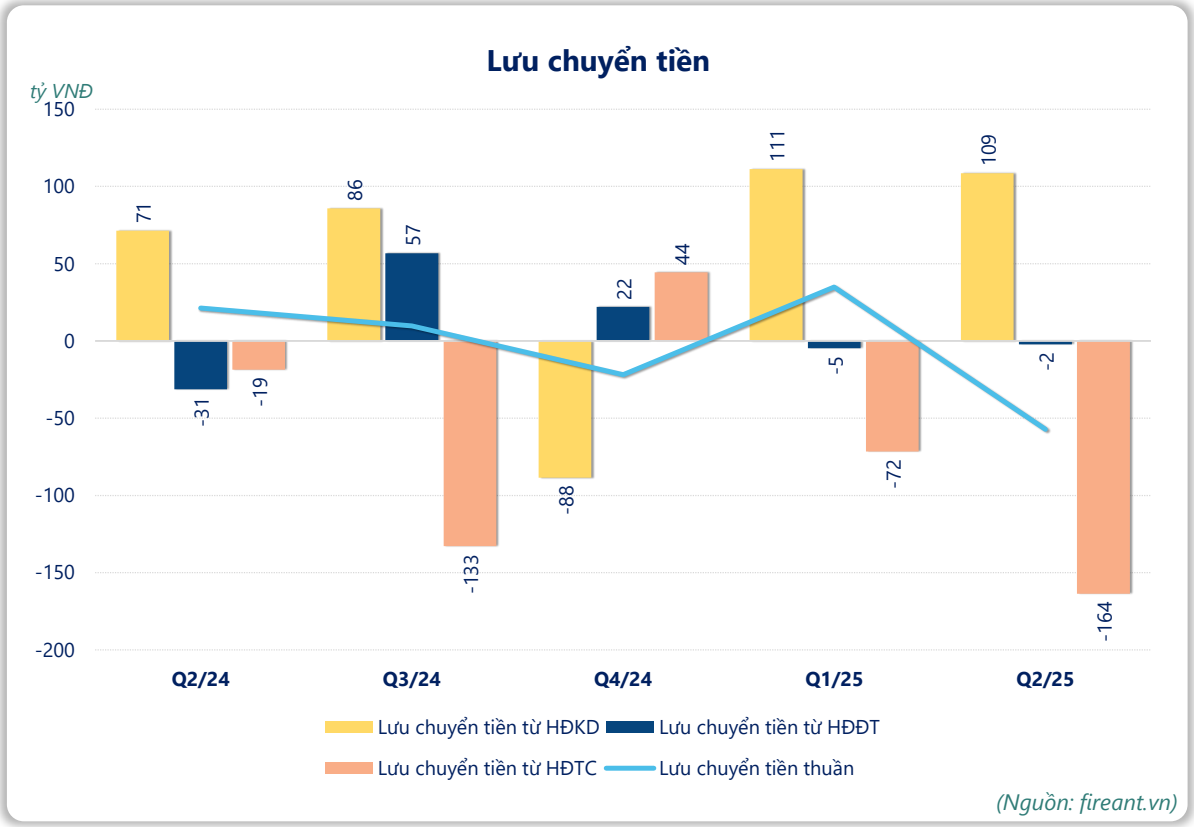


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Bia Sài Gòn - Quảng Ngãi (UPCOM: BSQ)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**404**	**507**	**-20.3%**	**825**	**1,009**	**-18.2%**
Giá vốn hàng bán	380	459	-17.2%	782	922	-15.2%
Lợi nhuận gộp	23.9	47.9	-50.1%	42.7	86.4	-50.6%
Doanh thu HĐTC	0.47	1.57	-70.2%	0.67	7.07	-90.5%
Chi phí TC	0.60	1.83	-67.2%	2.27	4.13	-44.9%
Chi phí lãi vay	0.60	1.82	-67.2%	2.26	4.13	-45.3%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	2.62	2.90	-9.6%	5.29	6.28	-15.8%
Chi phí QLDN	**3.10**	**1.83**	**69.4%**	**6.60**	**5.72**	**15.3%**
LN thuần từ HĐKD	18.1	42.9	-57.9%	29.2	77.4	-62.3%
Lợi nhuận khác	**0.10**	**0.01**	**871%**	**0.21**	**0.00**	**7279%**
LN trước thuế	18.2	42.9	-57.7%	29.4	77.4	-62.0%
Lợi nhuận sau thuế	**12.5**	**35.3**	**-64.5%**	**21.5**	**61.8**	**-65.3%**
LNST của CĐ cty mẹ	**12.5**	**35.3**	**-64.5%**	**21.5**	**61.8**	**-65.3%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)